

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1944 /TB-SYT

Cần Thơ, ngày 19 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc tổ chức, cá nhân thay đổi nội dung trong hồ sơ
tự công bố sản phẩm thực phẩm

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông báo số 06/TB-LK ngày 14/8/2025 của Công ty TNHH MTV XNK Lộc Khang về việc bổ sung nội dung trong hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm gửi đến Sở Y tế thành phố Cần Thơ ngày 14/8/2025.

Sở Y tế thành phố Cần Thơ thông báo tổ chức, cá nhân bổ sung nội dung trong hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm theo quy định tại Khoản 4, Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm (*Thông báo số 06/TB-LK ngày 14/8/2025 của Công ty TNHH MTV XNK Lộc Khang về việc bổ sung nội dung trong hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm; địa chỉ: 80, đường số 6, khu TĐC Thới Nhứt 2, phường Tân An, thành phố Cần Thơ*).

Sở Y tế thành phố Cần Thơ thông báo trên website tại địa chỉ: <https://soytecantho.vn> để các tổ chức, cá nhân và cơ quan, đơn vị có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Ban Lãnh đạo Chi cục ATTP;
- Website Sở Y tế;
- Sở Nông Nghiệp và Môi Trường;
- Sở Công Thương;
- Lưu: VT, CCATTP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Tuấn

CÔNG TY TNHH MTV XNK
LỘC KHANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 009./TB-LK

Cần Thơ, ngày 14...tháng 01...năm 2025

THÔNG BÁO

V/v bổ sung nội dung trong hồ sơ tự công bố thực hiện theo qui định tại khoản 4, điều 5, nghị định số 15/2018/NĐ-CP, ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thành phố Cần Thơ

Tôi tên: Nguyễn Quỳnh Như, Giám đốc công ty TNHH MTV XNK Lộc Khang.
Địa chỉ: 80, đường số 6, khu TĐC Thới Nhứt 2, Phường Tân An, Thành Phố Cần
Thơ.

Năm 2024, Công ty chúng tôi có thực hiện hồ sơ tự công bố cho các sản phẩm:

1. Chả lụa chay
2. Chả chay nấm hương, bào ngư
3. Chả chay rong biển
4. Chả chay ớt xiêm xanh

Các sản phẩm trên đã được Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm đăng tải trên Website theo:

1. Thông báo số 193/TB-ATTP ngày 17/4/2024
2. Thông báo số 576/TB-ATTP ngày 21/10/2024

Trong hồ sơ tự công bố các sản phẩm nêu trên, công ty chúng tôi chưa thực hiện công bố các chỉ tiêu về thành phần dinh dưỡng. Nay công ty chúng tôi thông báo bổ sung như sau:

1. Chả lụa chay:

TT	Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Giá trị
1	Năng lượng	Kcal/100g	262 ± 5%
2	Carbohydrat	g/100g	1,3 ± 5%
3	Chất đạm	g/100g	20,2 ± 5%
4	Chất béo	g/100g	19,5 ± 5%
5	Natri	mg/100g	490 ± 5%

2. Chả chay nấm hương, bào ngư

TT	Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Giá trị
1	Năng lượng	Kcal/100g	241 ± 5%
2	Carbohydrat	g/100g	1,2 ± 5%
3	Chất đạm	g/100g	19,7 ± 5%
4	Chất béo	g/100g	17,5 ± 5%
5	Natri	mg/100g	486 ± 5%

3. Chả chay rong biển

TT	Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Giá trị
1	Năng lượng	Kcal/100g	262 ± 5%
2	Carbohydrat	g/100g	1,6 ± 5%
3	Chất đạm	g/100g	20,4 ± 5%
4	Chất béo	g/100g	19,3 ± 5%
5	Natri	mg/100g	512 ± 5%

4. Chả chay ớt xiêm xanh

TT	Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Giá trị
1	Năng lượng	Kcal/100g	260 ± 5%
2	Carbohydrat	g/100g	3,5 ± 5%
3	Chất đạm	g/100g	19,6 ± 5%
4	Chất béo	g/100g	18,6 ± 5%
5	Natri	mg/100g	481 ± 5%

Chúng tôi xin cam kết tên sản phẩm, thành phần cấu tạo, xuất xứ của sản phẩm không hề thay đổi so với hồ sơ đã tự công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

Cần Thơ, ngày 14 tháng 8 năm 2025
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quỳnh Như

Testing Report / Phiếu kết quả thử nghiệm

WON: FST250716534-1

Date/ Ngày: 15-Jul-2025

Client's name (Tên khách hàng) : CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU LỘC KHANG
Name of sample provided by client (Tên mẫu được khách hàng cung cấp) : Chả lụa chay
Sample description (Mô tả mẫu) : Sample in leaf/ Mẫu đựng trong lá
Source of sample (Nguồn mẫu) : Sample was submitted by client/ Mẫu thử nghiệm được gửi bởi khách hàng
Date of receiving (Ngày nhận mẫu) : 05-Jul-2025
Date of testing (Ngày thử nghiệm) : 05-Jul-2025

Testing Results / Kết quả thử nghiệm

No./ STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Method / Phương pháp
1	Sodium (Na) content	mg/100g	490	1.00	FST-WI04 chapter 32 (2022) (Ref. AOAC 985.35) (AAS)
2	Total fat content (acid hydrolysis method)	g/100g	19.5	0.10	FST-WI08 chapter 27 (Ref. TCVN 4592:1988)
3	Protein (N*6.25)	g/100g	20.2	0.10	FST-WI08 chapter 110 (2019) (Ref. TCVN 4593:1988)
4	Available Carbohydrate (Δ)	g/100g	1.31	0.20	FAO Food and Nutrition paper 77 chapter 2/ section 2.3:2003
5	Energy (Δ)	kcal/100g	262	-	FST-WI08 chapter 111 (2024) Calculate from testing: Available Carbohydrate, fat, protein

Note/ Ghi chú:

- This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- LOD: Limit of detection/ Giới hạn phát hiện.
- All parameters were accredited ISO/IEC 17025 by BoA or AOSC (symbol (Δ)) after the parameters are accredited ISO/IEC 17025 by AOSC, except for the parameters marked with an asterisk (*). Tất cả các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025 bởi BoA hoặc AOSC (ký hiệu (Δ)) sau chỉ tiêu là được công nhận ISO/IEC 17025 bởi AOSC, ngoại trừ những chỉ tiêu được đánh dấu (*).

On behalf of Intertek Vietnam - Cantho branch



This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited

Can Tho City - Food Office & Laboratory: M10, 11, 12, 13, Nam Song Can Tho RZ, Thanh Thuan Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam
HCM City-Food Laboratory: Lot II-1, Group CN II, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887
Email: cs.cantho@intertek.com
Website: www.intertek.com / www.intertek.vn



Effective date: 02/05/2025

Testing Report / Phiếu kết quả thử nghiệm

WON: FST250716534-2

Date/ Ngày: 15-Jul-2025

Client's name (Tên khách hàng)
Name of sample provided by client
(Tên mẫu được khách hàng cung cấp)
Sample description (Mô tả mẫu)
Source of sample (Nguồn mẫu)

: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU LỘC KHANG
: Chả chay nấm hương, bào ngư

: Sample in plastic bag/ Mẫu đựng trong túi nhựa
: Sample was submitted by client/
Mẫu thử nghiệm được gửi bởi khách hàng

Date of receiving (Ngày nhận mẫu)

: 05-Jul-2025

Date of testing (Ngày thử nghiệm)

: 05-Jul-2025

Testing Results / Kết quả thử nghiệm

No./ STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Method / Phương pháp
1	Sodium (Na) content	mg/100g	486	1.00	FST-WI04 chapter 32 (2022) (Ref. AOAC 985.35) (AAS)
2	Total fat content (acid hydrolysis method)	g/100g	17.5	0.10	FST-WI08 chapter 27 (Ref. TCVN 4592:1988)
3	Protein (N*6.25)	g/100g	19.7	0.10	FST-WI08 chapter 110 (2019) (Ref. TCVN 4593:1988)
4	Available Carbohydrate (Δ)	g/100g	1:18	0.20	FAO Food and Nutrition paper 77 chapter 2/ section 2.3:2003
5	Energy (Δ)	kcal/100g	241	-	FST-WI08 chapter 111 (2024) Calculate from testing: Available Carbohydrate, fat, protein

Note/ Ghi chú:

- This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- LOD: Limit of detection/ Giới hạn phát hiện.
- All parameters were accredited ISO/IEC 17025 by BoA or AOSC (symbol (Δ) after the parameters are accredited ISO/IEC 17025 by AOSC), except for the parameters marked with an asterisk (*)/ Tất cả các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025 bởi BoA hoặc AOSC (kí hiệu (Δ) sau chỉ tiêu là được công nhận ISO/IEC 17025 bởi AOSC), ngoại trừ những chỉ tiêu được đánh dấu (*).

On behalf of Intertek Vietnam - Cantho branch

Director/ Giám đốc



This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited

Can Tho City - Food Office & Laboratory: M10, 11, 12, 13, Nam Song Can Tho RZ,
Thanh Thuan Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam
HCM City-Food Laboratory: Lot II-1, Group CN II, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward,
Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887
Email: cs.cantho@intertek.com
Website: www.intertek.com / www.intertek.vn



Effective date: 02/05/2025

Testing Report / Phiếu kết quả thử nghiệm

WON: FST250716534-3

Date/ Ngày: 15-Jul-2025

Client's name (Tên khách hàng)

: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU LỘC KHANG
: Chả chay ớt xiêm xanh

Name of sample provided by client

(Tên mẫu được khách hàng cung cấp)

Sample description (Mô tả mẫu)

: Sample in plastic bag/ Mẫu đựng trong túi nhựa

Source of sample (Nguồn mẫu)

: Sample was submitted by client/

Mẫu thử nghiệm được gửi bởi khách hàng

Date of receiving (Ngày nhận mẫu)

: 05-Jul-2025

Date of testing (Ngày thử nghiệm)

: 05-Jul-2025

Testing Results / Kết quả thử nghiệm

No./ STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Method / Phương pháp
1	Sodium (Na) content	mg/100g	481	1.00	FST-WI04 chapter 32 (2022) (Ref. AOAC 985.35) (AAS)
2	Total fat content (acid hydrolysis method)	g/100g	18.6	0.10	FST-WI08 chapter 27 (Ref. TCVN 4592:1988)
3	Protein (N*6.25)	g/100g	19.6	0.10	FST-WI08 chapter 110 (2019) (Ref. TCVN 4593:1988)
4	Available Carbohydrate (Δ)	g/100g	3.50	0.20	FAO Food and Nutrition paper 77 chapter 2/ section 2.3:2003
5	Energy (Δ)	kcal/100g	260	-	FST-WI08 chapter 111 (2024) Calculate from testing: Available Carbohydrate, fat, protein

Note/ Ghi chú:

1. This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2. LOD: Limit of detection/ Giới hạn phát hiện.
3. All parameters were accredited ISO/IEC 17025 by BoA or AOSC (symbol (Δ)) after the parameters are accredited ISO/IEC 17025 by AOSC, except for the parameters marked with an asterisk (*)/ Tất cả các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025 bởi BoA hoặc AOSC (kỳ hiệu (Δ) sau chỉ tiêu là được công nhận ISO/IEC 17025 bởi AOSC), ngoại trừ những chỉ tiêu được đánh dấu (*).

On behalf of Intertek Vietnam - Cantho branch



Director/ Giám đốc

Thanh

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited

Can Tho City - Food Office & Laboratory: M10, 11, 12, 13, Nam Song Can Tho RZ,
Thanh Thuan Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

HCM City Food Laboratory: Lot II-1, Group CN II, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward,
Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887
Email: cs.cantho@intertek.com
Website: www.intertek.com / www.intertek.vn



Effective date: 02/05/2025

Testing Report / Phiếu kết quả thử nghiệm

WON: FST250716534-4

Date/ Ngày: 15-Jul-2025

Client's name (Tên khách hàng)
Name of sample provided by client
(Tên mẫu được khách hàng cung cấp)

: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU LỘC KHANG
: Chả chay rong biển

Sample description (Mô tả mẫu)
Source of sample (Nguồn mẫu)

: Sample in plastic bag/ Mẫu đựng trong túi nhựa
: Sample was submitted by client/
Mẫu thử nghiệm được gửi bởi khách hàng

Date of receiving (Ngày nhận mẫu)

: 05-Jul-2025

Date of testing (Ngày thử nghiệm)

: 05-Jul-2025

Testing Results / Kết quả thử nghiệm

No./ STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Method / Phương pháp
1	Sodium (Na) content	mg/100g	512	1.00	FST-WI04 chapter 32 (2022) (Ref. AOAC 985.35) (AAS)
2	Total fat content (acid hydrolysis method)	g/100g	19.3	0.10	FST-WI08 chapter 27 (Ref. TCVN 4592:1988)
3	Protein (N*6.25)	g/100g	20.4	0.10	FST-WI08 chapter 110 (2019) (Ref. TCVN 4593:1988)
4	Available Carbohydrate (Δ)	g/100g	1.65	0.20	FAO Food and Nutrition paper 77 chapter 2/ section 2.3:2003
5	Energy (Δ)	kcal/100g	262	-	FST-WI08 chapter 111 (2024) Calculate from testing: Available Carbohydrate, fat, protein

Note/ Ghi chú:

1. This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2. LOD: Limit of detection/ Giới hạn phát hiện.
3. All parameters were accredited ISO/IEC 17025 by BoA or AOSC (symbol (Δ) after the parameters are accredited ISO/IEC 17025 by AOSC), except for the parameters marked with an asterisk (*)/ Tất cả các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025 bởi BoA hoặc AOSC (kỳ hiệu (Δ) sau chỉ tiêu là được công nhận ISO/IEC 17025 bởi AOSC), ngoại trừ những chỉ tiêu được đánh dấu (*).

On behalf of Intertek Vietnam - Cantho branch



Director/ Giám đốc

Viết Thanh

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited

Can Tho City - Food Office & Laboratory: M10, 11, 12, 13, Nam Song Can Tho RZ,
Thanh Thuan Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam
HCM City-Food Laboratory: Lot II-1, Group CN II, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward,
Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: (84-292) 730 8083 - (84-292) 391 7687
Email: cs.cantho@intertek.com
Website: www.intertek.com / www.intertek.vn



Effective date: 02/05/2025